

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2020/TLST-KDTM ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP M .

Địa chỉ: Số N Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Th - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng thương mại cổ phần M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Vũ Th1 - Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần M - Chi nhánh Bỉm Sơn. (Và các cá nhân theo văn bản ủy quyền số 857/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 28/07/2020 V/v ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng.)

Người trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Nguyễn Xuân Kh – Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP M - Chi nhánh Bỉm Sơn.

Địa chỉ: Số 169 Trần phú, Phường Ba Đình, Thị xã Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

*** Bị đơn:** Bà Ngô Thị L - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn TH. Ph, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đồng Văn D - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn TH. Ph, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về số tiền nợ:** Bà Ngô Thị L công nhận bà còn nợ của Ngân hàng TMCP M, theo Hợp đồng tín dụng số 3016409539/2019-HĐCVHM/NHCT 424 ngày 30/12/2019, tính đến ngày 15/12/2020, trong đó: Tiền nợ gốc là 245.000.000đ; Tiền nợ lãi: 12.598.781đ.

+ Tổng cộng: 257.598.781đ (*Hai trăm năm bảy triệu năm trăm chín tám nghìn bảy trăm tám một đồng*).

*** Về trách nhiệm trả nợ và thời gian trả nợ:**

Bà Ngô Thị L thỏa thuận với người đại diện Ngân hàng TMCP M. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/12/2020 đến ngày 29/01/2021. Bà L sẽ có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP M toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi là 257.598.781đ, (tiền lãi tính đến ngày 15/12/2020).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (16/12/2020), Bà L phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền dư nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3016409539/2019-HĐCVHM/NHCT 424 ngày 30/12/2019 tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả nợ xong toàn bộ khoản vay.

*** Về xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm thi hành án:**

Nếu đến hạn trả nợ theo cam kết đã thỏa thuận mà bà L không trả được nợ (Hoặc) trả nợ không đầy đủ, thì bà L, người có nghĩa vụ liên quan ông Đồng Văn D đồng ý để Ngân hàng TMCP M làm đơn yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên phát mại tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3016409539/2018/HĐBĐ/NHCT424 ngày 06 tháng 12 năm 2018.

Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 129414, số vào sổ cấp GCN: CH02904 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 02/11/2018 đứng tên ông Đồng Văn D và bà Ngô Thị L, tại thửa đất số 101 + 102, tờ bản đồ số 13, diện tích 103 m², địa chỉ thửa đất tại thôn TH. Ph, xã Ng. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Tài sản trên đất: Nhà 02 tầng, nhà xây gạch khung cột bê tông, mái BTCT, diện tích xây dựng 63m², diện tích sàn 86m².

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết số nợ của bà L đối với Ngân hàng TMCP M thì ông D, bà L, vẫn phải có trách nhiệm trả hết số nợ còn lại theo Hợp đồng cho vay đã ký.

***Về án phí:** Ngân hàng TMCP M thỏa thuận với bà Ngô Thị L. Bà L chịu trách nhiệm nộp 6.439.969đ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP M số tiền 6.458.000 đ tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0008108 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Chuyên